

TÓM TẮT

HƯỚNG DẪN ĐẢM BẢO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NGHỀ CÁ QUY MÔ NHỎ
TRONG BỐI CẢNH AN NINH
LƯƠNG THỰC VÀ
XOÁ NGHÈO



TÓM TẮT

TÓM TẮT

Được phát hành bởi:

Tổ chức Sáng kiến hỗ trợ ngư dân quốc tế (ICSF)

27 College Road Chennai 600006

Ấn Độ

Điện thoại:(91)44-28275303

Fax:(91)44-28254457

Email: icsf@icsf.net

Website: www.icsf.net



ICSF là một tổ chức Phi Chính Phủ (NGO) quốc tế làm việc về những vấn đề liên quan đến ngư dân trên toàn thế giới. Tổ chức có mối quan hệ với Hội đồng kinh tế và xã hội của Liên hợp quốc và trong danh sách đặc biệt của các Tổ chức phi chính phủ quốc tế của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO). Tổ chức cũng có mối liên hệ với tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO).

Là một mạng lưới toàn cầu của các nhà tổ chức cộng đồng, giáo viên, kỹ thuật viên, nhà nghiên cứu và các nhà khoa học, các hoạt động của tổ chức ICSF bao gồm giám sát và nghiên cứu, trao đổi và đào tạo, khởi xướng các chiến dịch và hành động hưởng ứng cũng như các hoạt động cộng đồng.

TÓM TẮT

HƯỚNG DẪN
VỀ ĐẢM BẢO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NGHỀ CÁ QUY MÔ NHỎ
TRONG BỐI CẢNH
AN NINH LƯƠNG THỰC
VÀ XÓA NGHÈO

Hướng dẫn tự nguyện về đảm bảo phát triển bền vững nghề cá quy mô nhỏ (sau đây viết tắt là Hướng dẫn SSF) trong bối cảnh an ninh lương thực và xóa nghèo được các nước thành viên của tổ chức Nông lương nghiệp Liên hợp quốc (FAO) thông qua và chính thức phê duyệt như là một hướng dẫn quốc tế vào tháng 6 năm 2014.

Điểm đặc biệt của hướng dẫn SSF là được xây dựng dựa trên kết quả lịch sử lâu đời những nỗ lực của ngư dân nghề cá quy mô nhỏ khắp nơi trên thế giới kêu gọi sự thừa nhận rộng rãi hơn vị thế và vai trò của họ trong nghề cá trên chính đất nước.nước nước mình.

Mặc dù trên toàn thế giới, ngư dân nghề cá quy mô nhỏ hình thành nên xương sống của nền kinh tế thủy sản, song họ vẫn đang bị thờ ơ và đối xử phân biệt trong quá trình hiện đại hóa ngành thủy sản. Bất chấp sự bỏ bê này, nghề cá quy mô nhỏ vẫn tiếp tục tồn tại và mạnh mẽ ở khắp các quốc gia.

Tuy nhiên, do kết quả của nhiều thập kỉ bị “bỏ bê chính thức”, ở nhiều quốc gia, cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ vẫn tiếp tục trở nên nghèo, thiệt thòi và bị tước đoạt nhân quyền trong sự phát triển kinh tế xã hội và văn hóa, mặc dù họ đóng góp phần lớn nhất vào sản lượng đánh bắt.

Hướng dẫn SSF vừa là sự công nhận thực tế trên của các nước thành viên FAO, đồng thời nỗ lực đem nghề cá quy mô nhỏ trở lại là tâm điểm của quản lý và phát triển nghề cá.

Tổ chức Sáng kiến hỗ trợ ngư dân quốc tế (ICSF) là một tổ chức xã hội dân sự (CSO) hàng đầu có công trong việc xây dựng Hướng dẫn với quá trình tham gia tích cực của các bên. Trong thực tế, hướng dẫn này được tổ chức FAO và Liên hợp quốc (UN) chính thức dành để tưởng nhớ đến Bà Chandrika Sharma, thư ký điều hành của tổ chức ICSF, nhà đấu tranh cho quyền của các ngư dân quy mô nhỏ khắp nơi trên thế giới. Bà bị mất tích trong chuyến bay của hãng hàng không Malaysia MH370 vào tháng 3 năm 2014 khi đang trên đường đến Mông Cổ tham gia hội thảo FAO để ủng hộ thông qua hướng dẫn này.

Hướng dẫn này có trên 100 đoạn được sắp xếp thành 13 phần. Tài liệu này chỉ là bản tóm tắt các nội dung của Hướng dẫn. John Kurien - thành viên sáng lập của ICSF đã viết bản tóm tắt này cho ICSF, John Kurien đã làm việc 4 thập kỉ qua với cộng đồng đánh cá quy mô nhỏ tại nhiều khu vực trên thế giới, đặc biệt ở Kerala, Ấn Độ.

LỜI NÓI ĐẦU

Hướng dẫn SSF được phát triển như là một phần bổ sung cho Bộ quy tắc ứng xử nghề cá có trách nhiệm của FAO năm 1995. Hướng dẫn đề cập đến nghề cá quy mô nhỏ và bao gồm các hoạt động trong toàn bộ chuỗi giá trị được thực hiện bởi cả nam giới và phụ nữ. Nghề cá quy mô nhỏ đóng góp một nửa sản lượng đánh bắt cá toàn cầu và tạo việc làm cho 90% ngư dân và lao động nghề cá trên thế giới. Nghề cá quy mô nhỏ và cộng đồng ngư dân đại diện cho một phân ngành đa dạng và năng động với các đặc tính cụ thể. Họ thường là các doanh nghiệp gia đình, gắn bó chặt chẽ với các cộng đồng địa phương. Họ tiếp tục bị bỏ ra ngoài sự phát triển. Nghèo đói trong cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ có tính chất đa chiều. Sự bảo đảm và tăng cường đóng góp của nghề cá quy mô nhỏ phải đối mặt với nhiều thách thức và ràng buộc. Hướng dẫn này được phát triển thông qua một quá trình tham vấn, có sự tham gia và nhất quán. Đồng thời hướng dẫn này phù hợp và thúc đẩy các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế.



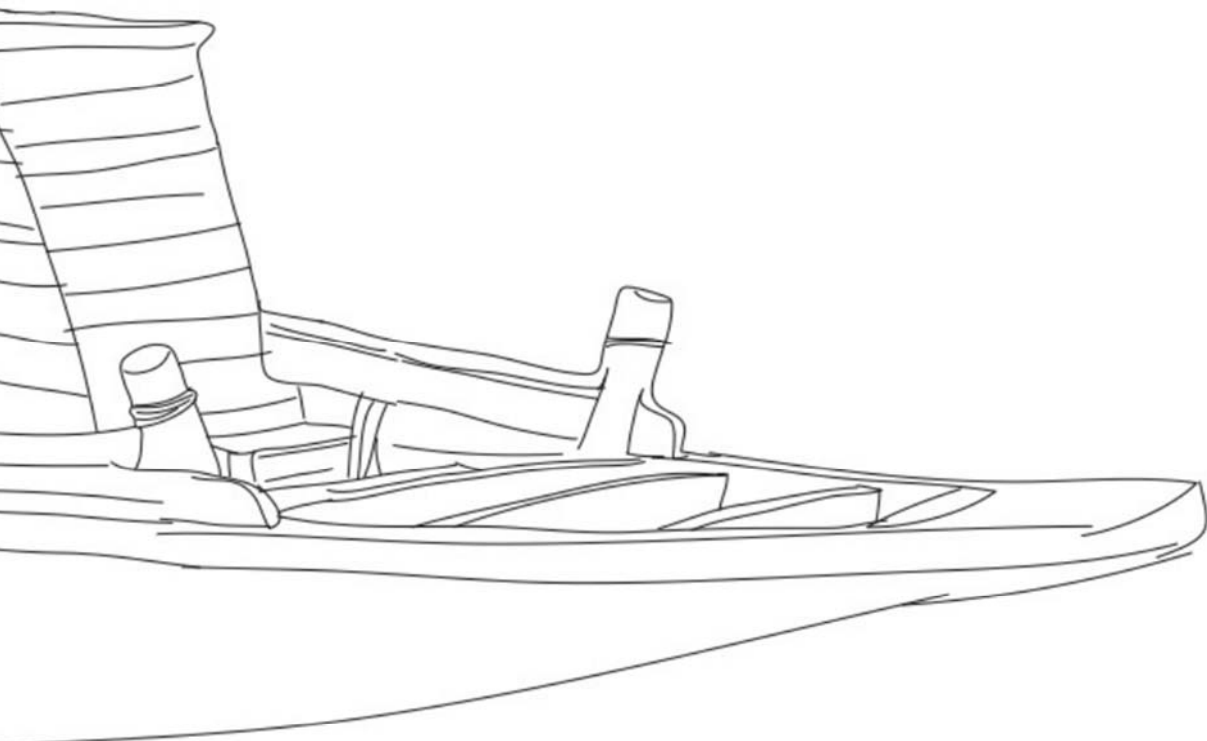
1. MỤC TIÊU

Các mục tiêu của hướng dẫn SSF hướng đến:

- tăng cường an ninh lương thực toàn cầu;
- thúc đẩy việc đóng góp cho tương lai kinh tế và xã hội của;
- góp phần cải thiện tình hình kinh tế xã hội của các ngư dân, và
- sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản.

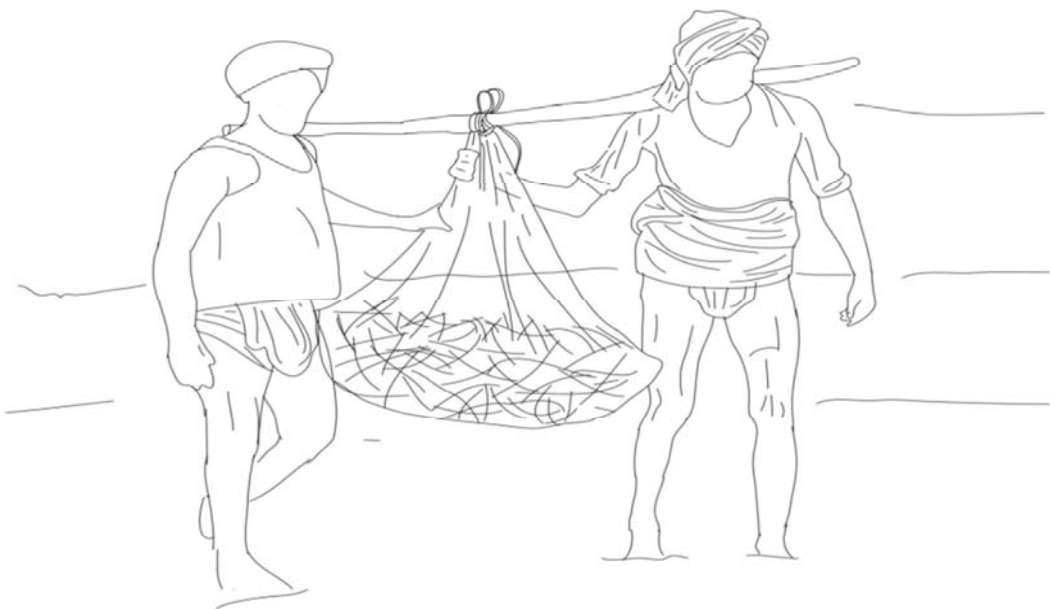
Trong quá trình này, hướng dẫn nâng cao nhận thức của công chúng về vai trò, sự đóng góp và tiềm năng của nghề cá quy mô nhỏ.

Những mục tiêu này cần đạt được thông qua sự thúc đẩy tiếp cận dựa trên nhân quyền. Cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ nên được trao quyền để tham gia vào quá trình ra quyết định và chịu trách nhiệm cho việc sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản. Điểm nhấn trong hướng dẫn này được dành cho nhu cầu của các nước đang phát triển và các mối quan tâm, lợi ích của các nhóm dễ bị tổn thương và yếu thế trong cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ.



2. BẢN CHẤT VÀ PHẠM VI

Hướng dẫn SSF là tự nguyện và mang tính toàn cầu, tập trung vào các nước đang phát triển. Hướng dẫn SSF đề cập đến tất cả các hoạt động liên quan nghề cá trên biển và các vùng nước thủy nội địa. Hướng dẫn SSF hướng đến tất cả các bên liên quan quan tâm đến thủy sản - các quốc gia, các tổ chức phi chính phủ quốc tế (INGOs), các tổ chức xã hội dân sự (CSOs), các tổ chức phi chính phủ (NGOs), cơ quan nghiên cứu và khu vực tư nhân. Hướng dẫn SSF thừa nhận sự đa dạng của nghề cá quy mô nhỏ và nhận ra rằng không có định nghĩa tiêu chuẩn nào cho họ. Thông qua quá trình có sự tham gia và minh bạch, các quốc gia nên định nghĩa nghề cá nào là quy mô nhỏ - theo đó nằm trong phạm vi của Hướng dẫn này - và xác định những người dễ bị tổn thương nhất trong đó vì hướng dẫn này liên quan nhất đến họ. Hướng dẫn cần được hiểu và áp dụng phù hợp với các hệ thống và thể chế pháp luật quốc gia.



3. NGUYÊN TẮC HƯỚNG DẪN

Các hướng dẫn này dựa trên 13 nguyên tắc cơ bản. Các nguyên tắc dựa trên các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, tiêu chuẩn thủy sản có trách nhiệm và các thực hành phát triển bền vững, chú trọng đến các nhóm dễ bị tổn thương và yếu thế và sự cần thiết hỗ trợ việc tăng cường thực hiện quyền có đủ lương thực.

Các nguyên tắc này bao gồm:

01. Nhân quyền và nhân phẩm;
02. Tôn trọng các nền văn hóa;
03. Không phân biệt đối xử;
04. Bình đẳng và công bằng giới;
05. Công bằng và bình đẳng;
06. Tham vấn và tham gia;
07. Quy tắc của pháp luật;
08. Minh bạch;
09. Trách nhiệm giải trình;
10. Bền vững về kinh tế xã hội và môi trường;
11. Phương pháp tiếp cận toàn diện và tích hợp;
12. Trách nhiệm xã hội; và
13. Tính khả thi và khả năng kinh tế và xã hội và;

4. MÔI LIÊN HỆ VỚI CÁC VĂN KIẾN QUỐC TẾ KHÁC

Hướng dẫn SSF nên được hiểu và áp dụng phù hợp với các quyền và nghĩa vụ hiện hành theo luật quốc gia và quốc tế, tuân thủ các cam kết tự nguyện của các văn kiện khu vực và quốc tế thích hợp.

Hướng dẫn này có thể được sử dụng để hướng dẫn việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật và các điều khoản dưới luật. Tuy nhiên, không có nội dung nào trong hướng dẫn này bị hạn chế hoặc làm suy giảm quyền và nghĩa vụ của quốc gia mà quốc gia đó đang tuân thủ luật quốc tế.



5. QUẢN TRỊ QUYỀN SỞ HỮU TRONG NGHỀ CÁ QUY MÔ NHỎ VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN

A. QUẢN TRỊ CÓ TRÁCH NHIỆM QUYỀN SỞ HỮU

Quản trị có trách nhiệm quyền sở hữu các nguồn lực thích hợp là vấn đề quyết định đến các thành tựu cho sự phát triển kinh tế văn hóa xã hội và thực hiện các quyền con người của cộng đồng ngư dân quy mô nhỏ. Cộng đồng ngư dân quy mô nhỏ nên có quyền sở hữu đảm bảo, công bằng, phù hợp về mặt xã hội văn hóa đối với các nguồn lợi thủy sản, khu vực đánh bắt, rừng và đất liền kề. Đặc biệt chú ý nên trao quyền sở hữu cho phụ nữ. Tất cả mọi hình thức của quyền sở hữu hợp pháp nên được xác định, ghi nhận và tôn trọng. Điều này cần được thực thi, có cơ chế pháp chế nếu cần thiết, đặc biệt có tính đến phong tục và quyền ưu tiên đối với nguồn lợi thủy sản và đất đai của người dân bản địa và dân tộc thiểu số. Tại những nơi mà cải cách pháp luật đã trao quyền cho phụ nữ, vai trò của họ nên được xem xét và điều chỉnh trong hệ thống sở hữu theo phong tục. Vai trò của cộng đồng ngư dân quy mô nhỏ và người bản địa đối với việc khôi phục, bảo tồn, bảo vệ, đồng quản lý các hệ sinh thái nước nội địa và ven biển nên được công nhận. Tại các nơi mà quốc gia sở hữu hoặc kiểm soát đất đai và tài nguyên nước, quyền sở hữu của cộng đồng ngư dân cần được thiết lập có xem xét đến mục tiêu kinh tế xã hội và môi trường, đặc biệt là khi chúng được sử dụng và quản lý chung bởi cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ.

Việc cho phép ưu tiên nghề cá quy mô nhỏ hoạt động trong vùng biển quốc gia để đánh bắt cá đã được đưa vào Bộ quy tắc ứng xử nghề cá có trách nhiệm (điều 6.18). Dựa trên Bộ quy tắc ứng xử nghề cá có trách nhiệm này, các quốc gia cần thực hiện các biện pháp như tạo vùng đặc quyền cho nghề cá quy mô nhỏ. Trước khi thỏa thuận cho phép khai thác tài nguyên được ký kết với bên thứ ba, các yêu cầu của cộng đồng đánh bắt cá quy mô nhỏ cần được xem xét thỏa đáng

Các thành viên sử dụng tài nguyên khác cũng đang nỗ lực cạnh tranh với khu vực thủy sản quy mô nhỏ, điều này đã dẫn đến xung đột. Các quốc gia cần đảm bảo rằng cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ phải được hỗ trợ đặc biệt và không bị loại ra khỏi khu vực đánh bắt một cách tùy tiện hoặc quyền sở hữu hợp pháp của họ không bị xâm hại hay hủy bỏ. Trong trường hợp triển khai các dự án phát triển quy mô lớn, các quốc gia và các bên khác nên tổ chức tham vấn và thực hiện các nghiên cứu tác động để đánh giá các ảnh hưởng lên cộng đồng đánh cá quy mô nhỏ.

Các tranh chấp về quyền sở hữu liên quan đến cộng đồng ngư dân quy mô nhỏ cần được nhà nước giải quyết kịp thời, thỏa đáng và hiệu quả thông qua các biện pháp bao gồm như bồi thường, bồi hoàn, chỉ cần bồi thường thiệt hại và sửa chữa, được thi hành nhanh chóng.

Thảm họa tự nhiên và hoặc xung đột vũ trang ngày càng ảnh hưởng đến cộng đồng ngư dân quy mô nhỏ. Các quốc gia nên nỗ lực khôi phục quyền tiếp cận khu vực đánh cá truyền thống và các vùng đất ven biển, chú trọng đến việc duy trì bền vững nguồn lợi thủy sản. Trong hoàn cảnh này, cần thiết lập các cơ chế để hỗ trợ cộng đồng bị ảnh hưởng bởi hành vi vi phạm nhân quyền nghiêm trọng xây dựng lại cuộc sống của họ và những phân biệt đối xử đối với phụ nữ trong quyền sở hữu nên được loại bỏ.

B. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN BỀN VỮNG

Áp dụng các biện pháp bảo tồn lâu dài và sử dụng bền vững các nguồn lợi thủy sản và đưa ra công nhận cho các yêu cầu và cơ hội của ngư dân quy mô nhỏ. Quyền phải đi đôi với trách nhiệm. Quyền sở hữu phải được cân bằng với trách nhiệm, tập trung theo hướng bảo tồn và sử dụng bền

Nghề cá quy mô nhỏ nên sử dụng các phương pháp đánh bắt ít tác hại nhất đến môi trường và các loài liên quan. Các quốc gia nên hỗ trợ nghề cá quy mô nhỏ chịu trách nhiệm về quản lý tài nguyên. Các quốc gia nên thúc đẩy các cộng đồng tham gia vào việc thiết kế, lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp quản lý, đảm bảo sự tham gia bình đẳng của phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương. Trong phạm vi luật pháp quốc gia, các quốc gia nên thúc đẩy các hệ thống quản lý cùng tham gia.

Các quốc gia nên thiết lập và thúc đẩy áp dụng hệ thống theo dõi, kiểm soát và giám sát phù hợp (viết tắt là hệ thống MCS) và có thể áp dụng với nghề cá quy mô nhỏ. Các quốc gia nên hướng tới mục đích xóa bỏ, và ngăn chặn các phương thức đánh bắt trái pháp luật mang tính hủy diệt và ngư dân quy mô nhỏ nên ủng hộ hệ thống MCS và cung cấp cho nhà chức trách các thông tin cần thiết cho việc quản lý.

Các quốc gia cần làm rõ vai trò và trách nhiệm của tất cả các bên liên quan đến đồng quản lý, dựa trên các quá trình được hỗ trợ về mặt pháp lý.

Nghề cá quy mô nhỏ nên hiện diện trong các hiệp hội và cơ quan chuyên môn có liên quan địa phương và quốc gia, tham gia tích cực vào quá trình ra quyết định và chính sách thủy sản.

Trong việc thúc đẩy đồng quản lý, nhà nước và ngư dân nghề cá quy mô nhỏ nên hỗ trợ cho cả nam giới và phụ nữ i tham gia thu hoạch cũng như các hoạt động trước và sau thu hoạch để đóng góp hiểu biết, quan điểm và nhu cầu của họ.

Các quốc gia nên đảm bảo quyền sở hữu của cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ được bảo vệ nơi có các vấn đề xuyên biên giới liên quan đến việc chia sẻ vùng nước và tài nguyên.

Các quốc gia nên tránh đưa ra các chính sách và biện pháp tài chính nhằm góp phần nâng cao việc đánh bắt thủy sản vượt công suất, dẫn đến đánh bắt quá mức và có tác động bất lợi đối với nghề cá quy mô nhỏ.



6. PHÁT TRIỂN XÃ HỘI, LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM

Tất cả các bên cần tiếp cận toàn diện việc quản lý và phát triển nghề cá quy mô nhỏ. Các quốc gia cần thúc đẩy đầu tư vào y tế, giáo dục, hiểu biết, khả năng tiếp cận và sử dụng kỹ thuật số và các kỹ năng chuyên môn khác.

Các quốc gia cần thúc đẩy các chương trình an ninh xã hội cho tất cả ngư dân nghề cá quy mô nhỏ trong toàn bộ chuỗi giá trị. Các quốc gia cần hỗ trợ sự phát triển của các đề án tiết kiệm, tín dụng và bảo hiểm, với điểm nhấn về sự tham gia và tiếp cận của phụ nữ đối với các dịch vụ này.

Tất cả các bên nên công nhận đầy đủ các hoạt động của chuỗi giá trị nghề cá quy mô nhỏ như là các hoạt động kinh tế và vận hành chuyên nghiệp.

Các quốc gia cần thúc đẩy việc làm cho tất cả mọi người.

Các quốc gia cần đảm bảo hiện thực hoá tiến độ về quyền của các ngư dân và lao động nghề cá quy mô nhỏ có một mức sống đầy đủ. Các quốc gia nên theo đuổi các chính sách kinh tế toàn diện, không phân biệt đối xử và đúng đắn để người lao động có mức thu nhập xứng đáng với công sức, vốn liếng và sự quản lý của họ bỏ ra. Các quốc gia và các bên khác nên hỗ trợ các cơ hội tạo ra thu nhập thay thế. Cần tạo điều kiện cho cộng đồng đánh cá quy mô nhỏ thực hiện các hoạt động liên quan nghề cá.

Di cư là một chiến lược sinh kế phổ biến. Các quốc gia nên nhìn nhận và giải quyết các nguyên nhân chính và hậu quả của việc ngư dân di chuyển xuyên biên giới.

Các quốc gia nên chú trọng vấn đề sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và các điều kiện làm việc không phù hợp. Các quốc gia nên tiến tới xóa bỏ tình trạng lao động cưỡng bức và ngăn chặn việc gán nợ.

Các quốc gia cần cung cấp các cơ hội tiếp cận trường học và cơ sở giáo dục, công nhận tầm quan trọng việc an sinh và giáo dục cho tương lai của trẻ em

Tất cả các bên cần công nhận sự phức tạp của vấn đề an toàn trên biển và vùng nước nội địa cũng như nguyên nhân đằng sau sự thiếu hụt này.

Sự an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của nghề cá quy mô nhỏ phải được lồng ghép vào việc quản lý chung của ngành thủy sản.

Các quốc gia nên bảo vệ nhân quyền và nhân phẩm của các bên liên quan nghề cá quy mô nhỏ trong các tình huống xung đột vũ trang

7. CHUỖI GIÁ TRỊ, SAU THU HOẠCH VÀ THƯƠNG MẠI

Vai trò trung tâm của các phân ngành sau thu hoạch của nghề cá quy mô nhỏ nên được công nhận bởi tất cả các bên. Phụ nữ đóng vai trò trung tâm trong các phân ngành sau thu hoạch và điều này cần được công nhận bởi tất cả các bên.

Nhà nước nên khuyến khích và cung cấp vốn đầu tư vào cơ sở hạ tầng thích hợp, cơ cấu tổ chức và phát triển năng lực các phân ngành sau thu hoạch.

Các hình thức truyền thống của các Hiệp hội ngư dân và lao động nghề cá cần phải được thừa nhận

Cần tìm kiếm cách thức để tránh tổn thất sau thu hoạch và tạo ra giá trị gia tăng. Các quốc gia cần thúc đẩy thương mại công bằng và không phân biệt đối xử với các sản phẩm của nghề cá quy mô nhỏ tại thị trường địa phương, quốc gia, khu vực và quốc tế. Xúc tiến thương mại thủy sản quốc tế không nên có ảnh hưởng xấu đến nhu cầu dinh dưỡng của người dân, bởi vì đối với họ cá là thực phẩm không đắt tiền mà rất quan trọng trong chế độ ăn uống và hơn tất cả chính là sức khỏe dinh dưỡng.

Lợi ích từ thương mại quốc tế cần được phân phối một cách công bằng và hệ thống quản lý thủy sản hiệu quả nên được sẵn có để ngăn chặn việc khai thác quá mức nguồn lợi thủy sản do nhu cầu của thị trường.

Các đánh giá môi trường, xã hội và các đánh giá liên quan (trong các đánh giá khác) nên là một phần không thể thiếu trong các chính sách và thủ tục được thực thi để đảm bảo rằng các tác động bất lợi của thương mại quốc tế lên môi trường và văn hóa, an ninh lương thực và sinh kế của nghề cá quy mô nhỏ có thể được đo lường và giải quyết công bằng.

Nhà nước nên cho phép các bên liên quan trong chuỗi giá trị nghề cá quy mô nhỏ tiếp cận thị trường và thông tin thương mại một cách kịp thời và chính xác.

8. BÌNH ĐẲNG GIỚI

Lòng ghép giới nên là một phần không thể thiếu của tất cả chiến lược phát triển nghề cá quy mô nhỏ. Các quốc gia nên tuân thủ nghĩa vụ của mình theo luật nhân quyền quốc tế và thực hiện các văn kiện liên quan đến vấn đề phụ nữ. Các biện pháp cụ thể giải quyết tình trạng phân biệt đối xử với phụ nữ nên được thông qua. Bình đẳng giới cần được thực hiện bằng cách xây dựng các chính sách và pháp luật và thay đổi những điều không phù hợp với mục tiêu này.

Hệ thống đánh giá chức năng cần được phát triển để đánh giá tác động của pháp luật, chính sách và các hành động nhằm cải thiện vị thế của phụ nữ và bình đẳng giới.

Các công nghệ tốt hơn phù hợp với công việc phụ nữ là điều quan trọng cần được phát triển



9. RỦI RO THÂM HOẠ VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Cuộc chiến với biến đổi khí hậu đòi hỏi hành động khẩn cấp và đầy tham vọng. Đặc biệt phải chú ý đến cuộc sống cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ trên các đảo nhỏ. Tiếp cận tích hợp và toàn diện với sự hợp tác liên ngành là cần thiết. Các kế hoạch thích ứng, giảm nhẹ và hỗ trợ khi cần thiết nên được cung cấp.

Trong trường hợp thảm họa do con người gây ra tác động đến nghề cá quy mô nhỏ, các bên liên quan phải chịu trách nhiệm về việc này. Tác động của biến đổi khí hậu và thảm họa trên các khía cạnh khác nhau của các hoạt động sau thu hoạch và thương mại nên được đưa vào tính toán. Khái niệm “Xây dựng lại tốt hơn” nên được áp dụng trong ứng phó và phục hồi thảm họa. Hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn bộ chuỗi giá trị phải được khuyến khích và phát huy.

10. GẮN KẾT CHÍNH SÁCH, ĐIỀU PHỐI VÀ HỢP TÁC THỂ CHẾ

Để thúc đẩy phát triển toàn diện trong cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ, các quốc gia cần nhận ra nhu cầu và làm việc hướng tới việc kết hợp chính sách.

Các quốc gia nên phát triển và sử dụng phương pháp tiếp cận quy hoạch không gian, tính toán lợi ích của nghề cá quy mô nhỏ và vai trò trong quản lý tổng hợp vùng ven biển.

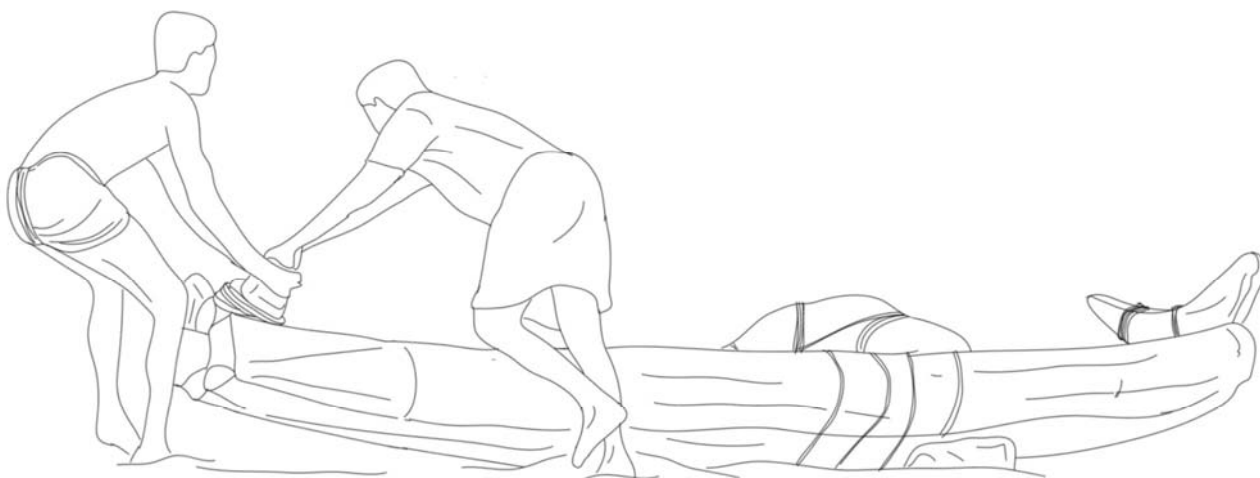
Các quốc gia cần áp dụng các biện pháp chính sách để đảm bảo sự hài hòa các chính sách có ảnh hưởng đến sức khỏe của các hệ sinh thái, vùng biển và thủy nội địa.

Chính sách nghề cá cần phát triển tầm nhìn dài hạn cho nghề cá quy mô nhỏ bền vững.

Nên xác định rõ ràng các đầu mối liên lạc trong các chính quyền và cơ quan chính phủ cho cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ.

Các bên liên quan nghề cá quy mô nhỏ nên thúc đẩy phối hợp giữa các tổ chức của họ.

Các quốc gia cần thúc đẩy các đơn vị và cơ chế quản trị cấp địa phương góp phần vào quản lý hiệu quả nghề cá quy mô nhỏ. Hợp tác quốc tế, khu vực, tiểu khu vực là cần thiết để đảm bảo nghề cá quy mô nhỏ bền vững.



11. THÔNG TIN, NGHIÊN CỨU VÀ TRUYỀN THÔNG

Các quốc gia nên xây dựng hệ thống thu thập dữ liệu liên quan đến việc ra quyết định về quản lý bền vững nghề cá quy mô nhỏ một cách minh bạch. Việc đưa ra các quyết định hiệu quả đòi hỏi cả về truyền thông và thông tin. Các quốc gia nên cố gắng ngăn chặn tham nhũng, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của những cá nhân ra quyết định.

Cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ là người nắm giữ, cung cấp và tiếp thu kiến thức. Các thông tin liên quan, cần thiết về nghề cá quy mô nhỏ có trách nhiệm và phát triển bền vững nên được cung cấp rộng rãi. Kiến thức, văn hóa, tập quán và công nghệ của cộng đồng đánh cá quy mô nhỏ nên được công nhận và tài liệu hóa.

Các quốc gia nên hỗ trợ cho cộng đồng đánh cá quy mô nhỏ, đặc biệt là người dân bản địa và phụ nữ - những người sống dựa vào việc đánh cá để sinh sống. Các nền tảng và mạng lưới hiện đang có và thích hợp tại cấp cộng đồng, cấp quốc gia và các cấp cao hơn phải được sử dụng để thúc đẩy chia sẻ và trao đổi thông tin.

Các quốc gia nên dùng các quỹ hiện có dành cho việc nghiên cứu nghề cá quy mô nhỏ và khuyến khích cộng tác và cùng tham gia thu thập và phân tích dữ liệu. Các quốc gia nên thúc đẩy nghiên cứu nhiều lĩnh vực khác nhau trong bối cảnh các mối liên hệ về bình đẳng giới để cung cấp thông tin cho các chiến lược nhằm đảm bảo lợi ích công bằng cho cả nam giới và phụ nữ trong nghề cá. Nhận thức được vai trò của nghề cá quy mô nhỏ và để nâng cao nhận thức về lợi ích dinh dưỡng của việc sử dụng thủy sản làm thức ăn, các quốc gia nên thúc đẩy việc tiêu thụ thủy sản trong các chương trình giáo dục người tiêu dùng.

12. TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC

Năng lực tham gia vào quá trình ra quyết định cần được tăng cường.

Các quốc gia nên tăng cường năng lực cho nghề cá quy mô nhỏ để hưởng lợi từ các cơ hội thị trường.

Phát triển năng lực là một quá trình hai chiều. Kiến thức và các kỹ năng cần được phát triển để hỗ trợ phát triển bền vững và các cơ chế đồng quản lý thành công.



13. HỖ TRỢ VÀ GIÁM SÁT THỰC HIỆN

Tất cả các bên đều được khuyến khích thực hiện hướng dẫn SSF.

Liên Hợp Quốc và các cơ quan chuyên môn sẽ hỗ trợ những nỗ lực tự nguyện của các quốc gia để thực hiện hướng dẫn này.

Các quốc gia và các bên liên quan khác phải làm việc cùng nhau để tạo ra nhận thức về hướng dẫn và phổ biến bản tài liệu đã được dịch và đơn giản hóa.

Tầm quan trọng của hệ thống giám sát cần được công nhận. Đại diện hợp pháp của cộng đồng nghề cá quy mô nhỏ nên được mời tham gia vào việc xây dựng và áp dụng các chiến lược thực hiện ướng dẫn và giám sát của họ.

FAO cần thúc đẩy và hỗ trợ phát triển một Chương trình Hỗ trợ toàn cầu





Bản đầy đủ của Hướng dẫn tự nguyện về đảm bảo phát triển bền vững nghề cá quy mô nhỏ trong bối cảnh an ninh lương thực và xóa nghèo, có tại:
<http://www.fao.org/fishery/topic/18240/en>



Tổ chức Sáng kiến hỗ trợ ngư dân quốc tế (ICSF)

27 College Road, Chennai 600006, Ấn Độ